

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TIỂU CẦN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 398 /2023/DSST

Ngày: 15 -9-2023

*“V/v Tranh chấp hợp đồng
dân sự về góp hui”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Ngọc Ngoan**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Trang Thị Cẩm Nhuận;**

Bà **Nguyễn Thị Hồng Nhung.**

Thư ký phiên tòa: Bà **Sơn Thị Hoa Lan-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 15 tháng 9 năm 2023, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 143/2022/TLST-DS, ngày 25-10-2022; về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hui”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 427/2023/QĐXXST-DS, ngày 08-8-2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 302/2023/QĐST- DS ngày 18 tháng 8 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà Thạch Thị Kh, sinh năm 1982; Địa chỉ: ấp Kinh X, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Có đơn xét xử vắng mặt).

Bị đơn: Bà Kim Thị Sa R, sinh năm 1976 và ông Thạch S, sinh năm 1961; Cùng địa chỉ: ấp Ô Tr, xã Hiếu T, huyện Tiểu C, tỉnh Trà Vinh (Vắng không có lý do).

Người phiên dịch: Ông Kim Trường Mu N - Công tác tại BND ấp Cây Hẹ, xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện trong quá trình giải quyết nguyên đơn bà Thạch Thị Kh trình bày:

1. Ngày 13/03/2016 bà Thạch Thị Kh có tham gia góp hui do bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S làm đầu thảo, loại hui 5.000.000 đồng, hui vụ bốn tháng khui 01 lần, gồm 15 phần, huê hồng 2.500.000 đồng/01 lần hót hui, bà Thạch Thị Kh tham gia đây hui này 01 phần và đóng được 13 lần hui sống với số tiền là 34.600.000 đồng đến lần khui thứ 14 vợ chồng bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S úp hui. Ở đây hui (số 02) này vợ chồng bà Sa Rây còn nợ tiền hui bà Thạch Thị Kh tổng cộng bằng 34.600.000 đồng nhưng bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S không đồng ý trả cho bà Thạch Thị Kh số tiền hui

sống mà bà Thạch Thị Kh đã đóng. Nay bà Kh yêu cầu bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S trả tiền hội sống mà bà Kh đã đóng bằng 34.600.000 đồng, (Loại hội 5.000.000 đồng, mở vào ngày 13/03/2016 DL, dây hội số 02). bà Thạch Thị Kh không yêu cầu bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S trả lãi hội bằng 30.400.000 đồng và không yêu cầu tính lãi.

Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn có cung cấp tài liệu chứng cứ gồm: 01 danh sách hội viên (photo); 01 chứng minh nhân dân tên Thạch Thị Kh (bản phô tô).

Đối với đồng bị đơn: Sau khi Tòa án thụ lý vụ án, Tòa án đã thực hiện việc niêm yết hợp lệ các thủ tục như Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo sao chụp tài liệu nộp chứng cứ do đương sự giao nộp và yêu cầu giải trình chứng cứ, các Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử lần 1 ngày 18/8/2023 và lần 2 ngày 15/9/2023 nhưng bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S không đến Tòa án tham gia tố tụng và Tòa án cũng không thể tiến hành lấy lời khai của bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S được nên không thể xác định được những tình tiết nào của vụ án mà các bên đã thống nhất và không thống nhất. Vì vậy Tòa án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án để xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là “Tranh chấp hợp đồng dân sự về góp hội”. Đồng bị đơn bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S cư trú tại huyện Tiểu Cần theo quy định tại Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần; Đồng bị đơn không có yêu cầu phản tố.

Nguyên đơn bà Thạch Thị Kh có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án.

Đồng bị đơn bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S trong quá trình tiến hành tố tụng và giải quyết vụ án bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S đều vắng mặt, mặc dù Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng, nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S.

[2] *Về nội dung*: Xét yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Kh yêu cầu bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S trả tiền hội sống bà Thạch Thị Kh đã đóng tổng cộng bằng 34.600.000 đồng. Bà Kh không yêu cầu tính lãi.

[3] Đối với bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S mặc dù không đến Tòa án để giải quyết vụ kiện với bà Thạch Thị Kh nhưng Tòa án có sao gửi các chứng cứ mà nguyên đơn nộp gồm: đơn khởi kiện, danh sách hội viên thể hiện ông bà là chủ hội ở dây hội trên và chứng cứ khác để ông bà có ý kiến hoặc phản hồi về những chứng cứ mà bà Thạch Thị Kh nộp khởi kiện ông bà. Đồng thời qua các ý

kiến trình bày của những hội viên tham gia đây hội do bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S làm đầu thảo chứng minh bà Thạch Thị Kh có tham gia chơi đây hội nêu trên, lúc bế hội bà Thạch Thị Kh chưa hốt hội. Do bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S không có ý kiến về nội dung bà Thạch Thị Kh khởi kiện, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào những chứng cứ có trong hồ sơ để làm căn cứ giải quyết vụ án.

Từ những nhận định nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Thạch Thị Kh là có căn cứ, do không yêu cầu tính lãi nên không xem xét.

[4] *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Buộc đồng bị đơn bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S phải chịu theo quy định của pháp luật.

Nguyên đơn bà Thạch Thị Kh không phải chịu án phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, 92, 147 và Điều 227, 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 471 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Nghị định số 19/2019/NĐ-CP ngày 19/02/2019 của Chính phủ về họ, hội biểu phùng;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Thạch Thị Kh.

2. Buộc bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S có trách nhiệm trả cho bà Thạch Thị Kh số tiền hội sống tổng cộng bằng 34.600.000 đồng (Loại hội 5.000.000 đồng hội vụ bốn tháng khui 01 lần, đây số 02 mở ngày 13/03/2016 DL). Bà Thạch Thị Kh không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm cho bên được thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. **Về án phí**: Buộc bị đơn bà Kim Thị Sa R và ông Thạch S phải chịu 1.730.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Thạch Thị Kh không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả số tiền tạm ứng đã phí đã nộp 865.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011588 ngày 26-10-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần cho bà Thạch Thị Kh.

4. **Về quyền kháng cáo**: Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Ngoan